

Bản án số: **24/2020/HS-ST**

Ngày: 18/3/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt
2. Bà Võ Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Võ Kế Ut - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2020/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn C; giới tính: Nam; sinh năm 1971 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (chết); chung sống như vợ chồng với bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1975, có 02 con chung tên là Lê Thị Kim R1, sinh năm 2003 và Lê Thị Mỹ R2, sinh năm 2007; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/12/1989, Ủy ban nhân dân Quận 4 quyết định cưỡng bức lao động 24 tháng (Quyết định số 1018); Ngày 20/10/1992, Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (Bản án số 97/HSST); Ngày 28/11/1995, Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (Bản án số 177/HSST); Ngày 03/6/1998, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (Bản án số 1041/HSST); Ngày 28/3/2003, Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 26/HSST).

Bị bắt tạm giam ngày 01/11/2019.

(có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Minh T; giới tính: Nữ; sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị L1; chung sống như vợ chồng với ông Lê Quốc C1, sinh năm 1992, có 01 con chung sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/10/2014, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn truy nã về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 22/8/2019, Ủy ban nhân dân Phường 18, Quận 4 quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý, cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 213/QĐ-UBND). Đến ngày 28/10/2019, Ủy ban nhân dân Phường 18, Quận 4 hủy quyết định trên.

Bị bắt tạm giam ngày 30/10/2019.

(có mặt).

Bị hại: Ông Trần Xuân V, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Đường D, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Minh T rủ nhau tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 20/8/2019, C điều khiển xe gắn máy hiệu Wave, gắn biển số 93U1-85xx, mang theo túi vợt cầu lông màu đen có in chữ Yonex màu trắng, bên trong có 01 cây kiếm cộng lực bằng kim loại, chờ T đi tìm tài sản. Khi đến trước nhà số 448/9F Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, cả hai phát hiện xe bánh mì bên trong có 01 bếp nướng 02 lò, 01 bình gas 12kg và 02 máy kẹp nướng bánh của ông Trần Xuân V khóa bằng dây cáp bọc nhựa màu trắng, không có người trông coi. C dùng kiếm cộng lực cắt khóa xích, dùng xe máy gắn biển số 93U1-85xx kéo xe bánh mì, T đi sau đẩy phụ C về nhà số 1xx Đường F, Phường G, Quận C cất giấu.

Sau khi phát hiện số tài sản trên bị mất, ông Trần Xuân V đến Công an Phường 18, Quận 4 trình báo và giao nộp cho Công an Phường 18, Quận 4 01 dây cáp bọc nhựa màu trắng bị cắt đứt 01 đầu và đầu còn lại được móc trong ổ khóa Viet Tiep.

Khoảng 16 giờ 25 phút cùng ngày 20/8/2019, C lấy 01 bếp nướng 02 lò, 01 bình gas 12kg và 02 máy kẹp nướng bánh ra cất giấu tại nhà 1xx Đường F rồi chạy xe Wave gắn biển số 93U1-85xx kéo xe bánh mì, T đi sau đẩy đi tìm chỗ bán. Khi đến trước số 290 Bến Vân Đồn, Phường 02, Quận 4, Tổ tuần tra Công an Phường 02, Quận 4 nghi vấn nên đưa C, T cùng xe bánh mì về trụ sở làm việc. Tại đây, C và T đã khai nhận hành vi trộm cắp như trên. Sau đó, Lê Thị Đ1 là bạn C, biết việc C và T lấy trộm tài sản nên mang 01 bếp nướng 02 lò, 01 bình gas 12kg, 02 máy kẹp nướng và 01 túi vợt cầu lông màu đen có in chữ Yonex màu trắng bên trong có 01 cây kiếm cộng lực bằng kim loại đến giao nộp cho Công an Phường 02, Quận 4.

Theo Kết luận số 83/KL-HĐĐG ngày 30/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 xe bánh mì, 01 bếp nướng 02 lò, 01 bình gas 12kg và 02 máy kẹp nướng bánh có tổng trị giá là 9.368.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Riêng T ban đầu khai tên Thái K, T khai do không có giấy tờ tùy thân, bản thân nhiễm HIV. Trong lúc sống lang thang tại Công viên 23/9, Quận 1, T nhặt được 01 chứng minh nhân dân mang tên Thái K, sau đó T lấy ảnh của mình dán vào chứng minh nhân dân trên rồi sử dụng để lấy thuốc phơi nhiễm HIV, do chưa thực hiện hành vi trái pháp luật nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe bánh mì, 01 bếp nướng 02 lò, 01 bình gas 12kg và 02 máy kẹp nướng bánh. Đây là tài sản của ông Vĩnh bị mất trộm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông V;

- 01 bao đựng vợt cầu lông màu đen có in chữ Yonex màu trắng; 01 cây kiếm cộng lực bằng kim loại dài 47 cm cán bằng nhựa màu xanh, đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lê Thị Đ1 và dấu mộc Công an phường 02, Quận 4; 01 sợi dây cáp bọc nhựa màu trắng, chiều dài 5m, bị cắt đứt 01 đầu, đầu còn lại được móc trong ổ khóa Viet Tiep màu trắng, đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Trần Xuân V và dấu mộc của Công an Phường 18, Quận 4.

- 01 xe gắn máy hiệu Wave, gắn biển số 93U1-8516. Qua xác minh, xe trên có biển số thật là 52Z3-67xx do ông Nguyễn Phan Vĩnh Q đứng tên sở hữu. Hiện nay ông Q không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nên chưa ghi được lời khai. Biển số 93U1-85xx không tìm thấy dữ liệu tra cứu. C khai xe trên C cầm cố cho 02 thanh niên không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã trích xe trên để tiếp tục xác minh xử lý theo quy định;

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Minh T: 01 điện thoại di động hiệu Kashi màu trắng, số Imei 1: 3558585805045393, Imei 2: 355858050545401.

Ngoài ra, trong hồ sơ còn lưu giữ 01 Chứng minh nhân dân mang tên Thái K.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Xuân V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 18/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Minh T có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo C là 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, đối với bị cáo T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên không đặt ra vấn đề giải quyết; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi vợt cầu lông màu đen có in chữ Yonex màu trắng bên trong có 01 cây kiếm cộng lực bằng kim loại và 01 dây cáp bọc nhựa màu trắng bị cắt đứt 01 đầu, đầu còn lại được móc trong ổ khóa Viet Tiep; trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Kashi màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Minh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo C và T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 20/8/2019 tại trước nhà số 448/9F Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, các bị cáo C và T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe bánh mì, 01 bếp nướng 02 lò, 01 bình gas 12kg và 02 máy kẹp nướng bánh của ông Trần Xuân V, tổng trị giá là 9.368.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, theo đó cả 02 cùng khởi xướng trộm cắp tài sản, khi phát hiện tài sản thì bị cáo C là người thực hành, bị cáo T là người giúp sức tích cực cho đến khi tội phạm hoàn thành. Do đó, Hội đồng xét xử xét cân áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với từng vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo mới đủ sức để răn đe, giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Riêng đối với bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Xuân V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bao đựng vợt cầu lông màu đen có in chữ Yonex màu trắng; 01 cây kiếm cộng lực bằng kim loại dài 47 cm cán bằng nhựa màu xanh, đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lê Thị Đ1 và dấu mộc Công an phường 02, Quận 4, xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 sợi dây cáp bọc nhựa màu trắng, chiều dài 5m, bị cắt đứt 01 đầu, đầu còn lại được móc trong ổ khóa Viet Tiep màu trắng, đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Trần Xuân V và dấu mộc của Công an Phường 18, Quận 4, xét tài sản không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Kashi màu trắng, số imei 1: 3558585805045393, imei 2: 355858050545401, xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo Tâm, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án còn lưu giữ 01 chứng minh nhân dân mang tên Thái K, xét đây là chứng cứ của vụ án, nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Thị Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2019.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Thị Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2019.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao đựng vợt cầu lông màu đen có in chữ Yonex màu trắng; 01 cây kiếm cộng lực bằng kim loại dài 47 cm cán bằng nhựa màu xanh, đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lê Thị Đ1 và dấu mộc Công an Phường 02, Quận 4 và 01 sợi dây cáp bọc nhựa màu trắng, chiều dài 5m, bị cắt

đứt 01 đầu, đầu còn lại được móc trong ổ khóa Viet Tiep màu trắng, đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Trần Xuân V và dấu mộc của Công an Phường 18, Quận 4;

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Kashi màu trắng, số imei 1: 3558585805045393, imei 2: 355858050545401.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 Chứng minh nhân dân mang tên Thái K.

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

2. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (2)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TPHCM (PV 06); (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- THADS Quận 4; (2)
- THAHS Quận 4; (4)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Trần Hồng Loan